

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 30/2025/HS-PT

Ngày: 14-3-2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quốc Vũ.

Các Thẩm phán:

1. Bà Phạm Thị Hồng Vân;

2. Ông Nguyễn Văn Bình.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Mạnh Hùng, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Út Nhỏ - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 3 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 19/2025/TLPT-HS ngày 10 tháng 02 năm 2025 đối với bị cáo Nguyễn Thị N; do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 96/2024/HS-ST ngày 27 tháng 12 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện DMC, tỉnh Tây Ninh.

Bị cáo kháng cáo: Nguyễn Thị N, sinh năm 1970, tại tỉnh Tây Ninh; nơi thường trú: ấp P, xã P, huyện D, tỉnh Tây Ninh; nơi ở hiện tại: ấp P, xã S, huyện D, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Cao Đài; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn D (đã chết) và bà Nguyễn Thị C; có chồng tên Nguyễn Văn L; con có 02 người, lớn sinh năm 1989, nhỏ sinh năm 1991; tiền sự: Không có; tiền án: Tại Bản án số 55/2023/HS-ST ngày 15-8-2023 của Tòa án nhân dân huyện DMC, tỉnh Tây Ninh xử phạt bị cáo Nguyễn Thị N 01 năm 03 tháng cải tạo không giam giữ về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 22-9-2024, chuyển tạm giam ngày 01-10-2024, ngày 09-12-2024 được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú; bị cáo có mặt.

Ngoài ra, trong vụ án còn có các bị cáo Phạm Trọng H, Nguyễn Ngọc Đ, Nguyễn Tấn T không có kháng cáo, không bị kháng nghị; Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 22-9-2024, Phạm Trọng H, Nguyễn Ngọc Đ và Nguyễn Tấn T cùng nhau đến nhà của Nguyễn Thị N thuộc ấp P, xã S, huyện D, tỉnh Tây Ninh để tham gia đánh bạc thắng thua bằng tiền dưới hình thức đánh bài xập xám. Người làm cái chia bài tây thành 04 tụ, mỗi tụ 13 lá bài, tùy theo tính toán và chiến thuật đánh bạc của mỗi người, các lá bài sẽ được sắp xếp thành 03 chi, chi đầu 03 lá bài, 02 chi còn lại mỗi chi 05 lá bài sao cho chi trước nhỏ hơn chi sau, sau đó người làm cái sẽ đối chiếu bài để xác định thắng thua, bài nào nhỏ thì thua. Người làm cái được ưu tiên, nếu bài bằng nhau thì người làm cái thắng, còn những người còn lại bài bằng nhau thì hòa; mỗi người làm cái xoay vòng, quy định mỗi ván mỗi tụ đặt cược 150.000 đồng. Khi tham gia đánh bạc, N sử dụng số tiền 2.319.000 đồng để đánh bạc, thắng được số tiền 800.000 đồng; H sử dụng số tiền 2.100.000 đồng để đánh bạc, thắng được số tiền 250.000 đồng; Đ sử dụng số tiền 3.000.000 đồng để đánh bạc, thua hết số tiền 700.000 đồng; T sử dụng số tiền 1.614.000 đồng để đánh bạc, thua hết số tiền 350.000 đồng. Đến 23 giờ cùng ngày, khi N, H, Đ và T đang tham gia đánh bạc thì bị Công an huyện D kiểm tra phát hiện bắt quả tang, thu giữ tổng cộng số tiền dùng đánh bạc 9.033.000 đồng và 104 lá bài tây.

Quá trình điều tra, N, H, Đ, T đã thành khẩn khai báo về hành vi của mình. H, Đ và T phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. N đã bị kết án về tội đánh bạc chưa được xóa án tích nên thuộc trường hợp tái phạm.

Về kê biên tài sản: Qua xác minh N, H, Đ, T không có tài sản.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 96/2024/HS-ST ngày 27 tháng 12 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện DMC, tỉnh Tây Ninh, đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị N phạm tội “Đánh bạc”.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị N 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

Tại Bản án số 55/2023/HS-ST ngày 15-8-2023 của Tòa án nhân dân huyện DMC, tỉnh Tây Ninh bị cáo Nguyễn Thị N còn phải chấp hành 03 ngày cải tạo không giam giữ; được chuyển đổi thành 01 ngày tù. Căn cứ khoản 2 Điều 56 của Bộ luật Hình sự: Tổng hợp hình phạt chung của 02 bản án, buộc bị cáo Nguyễn Thị N

phải chấp 06 (sáu) tháng 01 (một) ngày tù; được khấu trừ thời gian đã tạm giữ, tạm giam từ ngày 22-9-2024 đến ngày 08-12-2024.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về tội danh, mức hình phạt đối với các bị cáo khác; biện pháp tư pháp, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 07-01-2025, bị cáo Nguyễn Thị N làm đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo N giữ nguyên kháng cáo và bổ sung xin được hưởng án treo.

Trong phần tranh luận, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo N; giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Bị cáo không tranh luận.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[1.2] Bị cáo kháng cáo đúng theo trình tự, thủ tục trong thời hạn quy định tại các Điều 331, 332, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự, nên đủ điều kiện để xét xử phúc thẩm.

[2] Về nội dung: Khoảng 21 giờ ngày 22-9-2024, tại nhà bị cáo Nguyễn Thị N thuộc ấp P, xã S, huyện D, tỉnh Tây Ninh, các bị cáo Nguyễn Thị N, Phạm Trọng H, Nguyễn Ngọc Đ, Nguyễn Tấn T tham gia đánh bạc bằng tiền dưới hình thức đánh bài xập xám 13 lá, làm cái xoay vòng giữa các người chơi, mỗi ván mỗi tụ đặt cược 150.000 đồng. Bị cáo N sử dụng số tiền 2.319.000 đồng để đánh bạc, thắng được số tiền 800.000 đồng; H sử dụng số tiền 2.100.000 đồng để đánh bạc, thắng được số tiền 250.000 đồng; Đ sử dụng số tiền 3.000.000 đồng để đánh bạc, thua hết số tiền 700.000 đồng; T sử dụng số tiền 1.614.000 đồng để đánh bạc, thua hết số tiền 350.000 đồng. Đến 23 giờ cùng ngày, khi N, H, Đ và T còn đang đánh bạc thì bị Công an huyện D kiểm tra phát hiện bắt quả tang, thu giữ tổng cộng số tiền dùng đánh bạc 9.033.000 đồng

[3] Xét kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị N xin giảm nhẹ hình phạt và tại phiên tòa xin được hưởng án treo, thấy rằng: Ngày 15-8-2023, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện DMC, tỉnh Tây Ninh xét xử tại Bản án số 55/2023/HS-ST xử phạt 01 năm 03 tháng cải tạo không giam giữ về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự, chưa chấp hành xong thời gian cải tạo không giam giữ của bản án, bị cáo lại tiếp tục phạm tội đánh bạc thuộc trường hợp tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự nên không có cơ sở chấp nhận.

[4] Xét thấy, bị cáo đã phạm tội đánh bạc và đang chấp hành án nhưng không biết lấy đó làm bài học để tu dưỡng, sửa đổi bản thân, lại tiếp tục phạm tội, thể hiện thái độ xem thường pháp luật. Do đó, khi quyết định hình phạt, cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, xử phạt bị cáo 06 tháng tù là đúng người, đúng tội, không nặng. Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, nhưng không xuất trình được chứng cứ mới để chứng minh, nên không có cơ sở chấp nhận. Trong phần quyết định của bản án, Hội đồng xét xử sơ thẩm: Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, nhưng không căn cứ điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự như đã nhận định và tuyên: Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị N 06 tháng tù và lại tiếp tục: Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị N 06 tháng tù, là thể hiện trách nhiệm chưa cao, thiếu kiểm tra khi một lúc trong phần quyết định tuyên 02 lần xử phạt bị cáo cùng 06 tháng tù, nên cần rút kinh nghiệm.

[5] Tại phiên tòa phúc thẩm, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị N là có căn cứ, được chấp nhận; không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị N; giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm.

[6] Về án phí hình sự phúc thẩm: Do không chấp nhận kháng cáo, nên bị cáo Nguyễn Thị N phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

[7] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị N; giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 96/2024/HS-ST ngày 27 tháng 12 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện DMC, tỉnh Tây Ninh.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị N phạm tội “Đánh bạc”.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị N 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

Tại Bản án số 55/2023/HS-ST ngày 15-8-2023 của Tòa án nhân dân huyện DMC, tỉnh Tây Ninh bị cáo Nguyễn Thị N còn phải chấp hành 03 (ba) ngày cải tạo không giam giữ; được chuyển đổi thành 01 (một) ngày tù.

Căn cứ khoản 2 Điều 56 của Bộ luật Hình sự: Tổng hợp hình phạt chung của 02 bản án, buộc bị cáo Nguyễn Thị N phải chấp 06 (sáu) tháng 01 (một) ngày tù; được khấu trừ thời gian đã tạm giữ, tạm giam từ ngày 22-9-2024 đến ngày 08-12-2024.

2. Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Nguyễn Thị N phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- Phòng KTNV- TAND tỉnh;
- Sở Tư pháp tỉnh Tây Ninh;
- TAND huyện DMC;
- VKSND huyện DMC;
- CCTHADS huyện DMC;
- Công an huyện DMC;
- Công an xã nơi các bị cáo cư trú;
- Bị cáo;
- Lưu: hồ sơ, tập án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Trần Quốc Vũ